

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST

Ngày: 08 - 5- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN - TỈNH THANH H

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Minh Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Kim
2. Ông Doãn Đức Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh H tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 08- 5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2020/TLST- HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Văn D** - Sinh năm 1987; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn S và bà Lê Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H, có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Chu Tất D1** - sinh năm 1984. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Tất H2 và bà Phạm Thị D; Vợ: Thiệu Thị V1, có 02 con: lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Nguyễn Bá V** - sinh năm 1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: lao động tự do. Văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Đạo Thiên chúa; Con ông Nguyễn Bá H3 và bà Thiệu Thị H4; Vợ: Phạm Thị T1, có 02 con: lớn sinh năm

2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. **Thiều Ngọc T2** - sinh năm 1985. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hóa: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thiều Phi Đ và bà Thiều Thị C; vợ Trịnh Thị H5, có 03 con: lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ ngày 31/01/2020, đến ngày 09/02/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/01/2020 (tức sáng ngày mùng 7 Tết), Nguyễn Bá V đi sang nhà anh Hồ Văn C, sinh năm 1985 ở thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn để chúc Tết. Một lúc sau có Thiều Ngọc T2, Chu Tất D cũng đến nhà anh C chơi. Trong lúc ngồi chơi tại nhà anh C thì V, T2, D và D1 nhìn thấy 01 bộ bài tú lơ khơ nên cả 04 người rủ nhau vào phòng ăn nhà anh C để đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh phỏm. Theo quy ước, ai về nhất thì được ăn cả, ai về thứ hai thì phải trả cho người nhất 10.000 đồng, ai về thứ ba phải trả cho người nhất 20.000 đồng, ai về thứ tư phải trả cho người nhất 30.000 đồng. Nếu ai không có phỏm (móm) thì phải trả cho người nhất 40.000 đồng. Nếu ai được ù (có ba phỏm) thì 03 người còn lại phải trả cho người nhất mỗi người 50.000 đồng. Trong khi D, V, D1 và T2 đánh bài được khoảng 30 phút thì bị lực lượng công tác thuộc Công an huyện Đông Sơn phối hợp với Công an thị trấn Rừng Thông phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 6.970.000 đồng.

Khi đánh bạc, Đặng Văn D mang theo số tiền 2.470.000 đồng; Nguyễn Bá V mang theo số tiền 1.300.000 đồng; Chu Tất D1 mang theo số tiền 2.000.000 đồng và Thiều Ngọc T2 mang theo số tiền 640.000 đồng.

Vật chứng gồm: Số tiền là 6.970.000 đồng, là tổng số tiền mà các bị can dùng để đánh bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ (52 cây), Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn để chờ xử lý.

Đối với anh Hồ Văn C- là chủ nhà, do cả nể và là bạn của D, D1, V và T2 nên đã không can ngăn, khi các bị cáo đánh bài anh C đã đi lên nhà trên khóa cửa và đi ngủ. Cơ quan điều tra xác định anh C không nhận tiền của các bị cáo từ việc đánh bài nên đã nhắc nhở đối với anh.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKS- ĐS ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn đã truy tố các bị cáo Đặng Văn D, Chu Tất D1, Nguyễn Bá

V, Thiều Ngọc T2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 (đối với 04 bị cáo); điều 65 (đối với bị cáo D, D1); điều 35 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V, T2) đề nghị xử phạt:

- Bị cáo D, bị cáo D1: mỗi bị cáo tù 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Bị cáo V, bị cáo T2: mỗi bị cáo từ 20 đến 30 triệu đồng.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 6.970.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn D, Chu Tất D1, Nguyễn Bá V, Thiều Ngọc T2 khai nhận: Vào hồi 15 giờ ngày 31/01/2020 tại nhà anh Hồ Văn C ở thị trấn Rừng thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa, các bị cáo cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm” thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.970.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo Đặng Văn D, Chu Tất D1, Nguyễn Bá V, Thiều Ngọc T2 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án, vai trò của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là tệ nạn xấu trong xã hội và là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng không tốt đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Bản thân các bị cáo nhận thức rất rõ việc đánh bạc dưới hình thức đánh “phỏm” là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc nhằm chiếm đoạt tiền của nhau nên cần phải xử lý nghiêm. Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội với hình

thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc, số tiền đánh bạc của bị cáo D là 2.470.000 đồng; bị cáo D1 là 2.000.000 đồng, bị cáo V là 1.300.000 đồng; bị cáo T2 là 640.000 đồng. Do đó, bị cáo D và D1 chịu mức hình phạt bằng nhau và cao hơn bị cáo V và T2. Bị cáo V và T2 có số tiền đánh bạc ít hơn nên chịu mức hình phạt bằng nhau và thấp hơn D và D1 là phù hợp.

[4]. Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự; đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo”, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trên để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xử cho các bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Xét thấy, các bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội, mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo Đặng Văn D, Chu Tất D1 được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương; các bị cáo Nguyễn Bá V và Thiều Ngọc T2 có số tiền đánh bạc ít (V: 1.300.000 đồng, T2: 640.000 đồng) nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với hai bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự, với số tiền phạt mỗi bị cáo là 20.000.000 đồng.

Các bị cáo lần đầu phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Về vật chứng:

- Số tiền 6.970.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 (đối với 04 bị cáo); khoản 1,2,5 Điều 65 (đối với bị cáo D, D1); Điều 35 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V, T2). Khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn D, Chu Tất D1, Nguyễn Bá V, Thiều Ngọc T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Bị cáo Đặng Văn D: 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Chu Tất D1: 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Bá V: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo Thiều Ngọc T2: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo D, D1 cho Ủy ban nhân dân xã Đông T, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 6.970.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh H, theo biên bản giao nhận vật chứng, phiếu nhập kho, ủy nhiệm chi (ngày 17/4/2020).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Công an huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Thị Minh Hạnh